

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2018/QĐ-TA

TP. Lạng Sơn, ngày 26 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Hoàng Hải Đoàn
- Thư ký phiên họp:* Bà Lành Thị Thanh Nụ

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 28/2018/QĐ-TA ngày 20 tháng 11 năm 2018, đối với:

Ông Bế A. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 27 tháng 10 năm 1992.

Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 12/12

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lái xe.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông Bế M và bà Lưu T.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Bùi Thị Quỳnh Anh - Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn:* Ông Vũ Thanh Lịch - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Bế A là người nghiện chất ma túy từ năm 2015 và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 27

tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn với thời hạn 03 tháng. Trong thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã Bế A vẫn không tiến bộ, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) và bị lệ thuộc vào chất ma túy, cụ thể liên tục trong các ngày 28/9/2018 và ngày 01/11/2018, Bế A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Chủ tịch UBND phường H đã ban hành Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 02/11/2018, chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc đối với Bế A.

Ngày 02/11/2018, UBND phường H giao Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho Bế A, ngày 12/11/2018, Trưởng phòng Tư pháp có Thông báo về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị là đảm bảo về thời hạn theo quy định.

Ngày 16/11/2018, Trưởng phòng Lao Động - Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn có Công văn đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bế A.

Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Đối tượng Bế A đã được cai nghiện tại gia đình và áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013, của Chính phủ nhưng vẫn không tiến bộ, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và bị lệ thuộc vào chất ma túy. Về nhân thân Bế A là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy là trái phép. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn đề nghị đưa Bế A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Ý kiến trình bày của Bế A: Tôi bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015, ngày chơi (sử dụng) một lần, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp, hình thức sử dụng là hút. Do bị nghiện ma túy, tôi đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường và tôi cũng đã tự nguyện cai nghiện ma túy tại gia đình nhưng vẫn không cai được và bị lệ thuộc vào ma túy. Ngày 01/11/2018, tôi bị Công an phường H lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, việc cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đưa tôi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tôi không thắc mắc, khiếu nại gì. Tôi đồng ý đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án nhưng đề nghị Tòa án xem xét, ấn định cho tôi mức thời gian bắt buộc cai nghiện phù hợp nhất.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Hồ sơ, thủ tục về việc đề nghị; trình tự, thủ tục tại phiên họp; người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Trong quá trình lập hồ sơ, người bị đề nghị đã nhận ra lỗi lầm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Về nhân thân Bế A là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy là trái phép. Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm và nhân thân đề nghị đưa Bế A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 15 đến 18 tháng là phù hợp.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bé A được thực hiện như sau:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo đầy đủ các tài liệu theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện Bé A là người nghiện ma túy, trên 18 tuổi đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, do nghiện ma túy nhưng vẫn còn nghiện và bị lệ thuộc vào chất ma túy, không có căn cứ chứng minh Bé A bị mất hoặc hạn chế năng lực trách nhiệm hành chính, nên Bé A thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Theo biên bản vi phạm hành chính do Công an phường H, thành phố Lạng Sơn lập ngày 01/11/2018, thể hiện Bé A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy tính đến ngày hôm nay chưa quá 03 tháng, vì vậy vẫn trong thời hiệu xử lý theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Theo các tài liệu, chứng cứ xác định được Bé A có nơi cư trú ổn định tại Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thẩm quyền lập hồ sơ thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H và Công an phường có trách nhiệm giúp thu thập tài liệu, lập hồ sơ là đúng quy định.

Như vậy, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bé A là đầy đủ, hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Hành vi vi phạm của Bé A đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có tiến bộ, hành vi này gây ảnh hưởng cho gia đình và xã hội; gây mất trật tự khu vực dân cư, ảnh hưởng đến tình hình trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

Về tình tiết tăng nặng không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình lập hồ sơ người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét về nhân thân: Bé A là người đã trưởng thành nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện nên bản thân mắc nghiện ma túy từ năm 2015 và bị lệ thuộc vào chất ma túy. Bé A là người có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình là có lỗi, vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý hành chính nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, việc đưa Bé A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị đưa Bé A vào cơ sở cai nghiện với thời hạn từ 18 đến 24 tháng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị đưa Bé A vào cơ sở cai nghiện với thời hạn từ 15 đến 18 tháng.

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ, các ý kiến tại phiên họp, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị. Xét thấy cần đưa Bé A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, đảm bảo có thời gian hợp lý để lao động, học tập và cai nghiện ma túy dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc. Có như vậy mới có thể rắn đe, giáo dục Bé A trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, Điều 96; Điều 103; Điều 105; Điều 106 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Áp dụng Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ;

Áp dụng Điều 19; Điều 22; Điều 23; Điều 24; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đối với:

Ông Bé A. Sinh ngày 27 tháng 10 năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Lái xe.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Km 10, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Lạng Sơn chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lạng Sơn đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Phòng Tư pháp thành phố Lạng Sơn;
- Phòng LĐTB &XH thành phố Lạng Sơn;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Hải Đoàn